

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **08**



**Tien Phong Bank**

20  
08

HỘI SỞ CHÍNH



04	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị
06	Thông điệp của Tổng Giám đốc
08	Tổng quan năm 2008, triển vọng và định hướng năm 2009
14	Giới thiệu chung về TienPhongBank
22	Cơ cấu Tổ chức và Quản trị
32	10 sự kiện tiêu biểu trong năm 2008
38	Đối tác
40	Báo cáo tài chính 2008

# THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT

Kính thưa Quý vị,

Được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép từ tháng 5/2008, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (TienPhongBank) đã chính thức ra đời với 03 cổ đông chính: Tập đoàn FPT, Công ty thông tin di động VMS (MobiFone) và Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (VINARE). Với thế mạnh về công nghệ, viễn thông và tài chính, khát vọng của chúng tôi là tiên phong xây dựng cuộc sống tài chính hiệu quả, giản đơn với khách hàng và trở thành ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam.

TienPhongBank chính thức đi vào hoạt động từ tháng 6/2008 – thời điểm nền kinh tế có những biến động lớn trên bình diện vĩ mô, đặc biệt là tỷ giá, lãi suất tăng mạnh, cán cân thương mại thâm hụt lớn. Những tháng cuối năm 2008 tiếp tục là giai đoạn khủng hoảng tài chính thế giới diễn ra cực kỳ nghiêm trọng, tác động làm suy thoái kinh tế ở nhiều quốc gia, ảnh hưởng mạnh đến tăng trưởng trong nước nói chung cũng như hoạt động của hệ thống ngân hàng, trong đó TienPhongBank là thành viên mới gia nhập thị trường.

Mặc dù vậy, trong năm 2008 TienPhongBank đã đạt được những kết quả đáng khích lệ: đã thiết lập được một nền tảng cơ sở hạ tầng và công nghệ hiện đại, vững chắc, tạo thế và lực mạnh mẽ cho hoạt động các năm tiếp theo. Đây cũng là năm TienPhongBank đã định hình được tổ chức, xây dựng được đội ngũ cán bộ có chất lượng và nét văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng với mục tiêu phát triển bền vững và sẵn sàng cho những bước đột phá. Vượt qua khó khăn, TienPhongBank đã kết thúc năm 2008 với kết quả kinh doanh có lãi, tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông là 6% sau 06 tháng hoạt động.

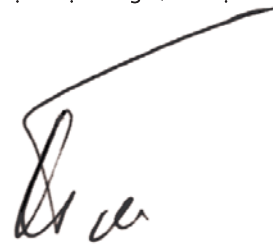
Để chủ động ứng phó và vượt qua nhiều khó khăn thách thức được dự đoán sẽ diễn ra trong năm 2009, TienPhongBank xác định rõ hướng đi và biện pháp cụ thể, tương ứng với các kịch bản có thể xảy ra. Một số công việc chúng tôi đang tập trung bao gồm: tăng cường công tác quản trị điều hành (corporate governance) để phát

huy cao độ năng lực cán bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động, và quản lý rủi ro của Ngân hàng; đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng thông qua việc cung ứng nhiều tiện ích, dịch vụ ngân hàng cạnh tranh và có chất lượng cao, qua mạng lưới chi nhánh và đặc biệt là qua kênh điện tử; tiến hành tăng vốn cho TienPhongBank theo lộ trình phù hợp với kế hoạch kinh doanh và tuân thủ các yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước. TienPhongBank tiếp tục mở rộng sự hiện diện của mình tại các thành phố lớn của Việt Nam như: Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng trong năm 2009.

Nhân dịp này tôi xin thay mặt Hội Đồng Quản Trị TienPhongBank trân trọng gửi lời chúc sức khỏe và lời cảm ơn chân thành nhất tới các Quý cổ đông, Đối tác, Khách hàng, những người đã đặt niềm tin và song hành cùng TienPhongBank từ những ngày đầu tiên và tiếp sức cho TienPhongBank đạt được những thành quả ban đầu. Tôi cũng gửi lời cảm ơn tới toàn thể cán bộ nhân viên của TienPhongBank đã cống hiến trí tuệ, tâm huyết và sức lực vì sự ra đời và phát triển của TienPhongBank.

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2008, sự chuẩn bị kỹ lưỡng về chiến lược, kế hoạch hành động và biện pháp cụ thể cho thời gian tiếp theo, sự hậu thuẫn của Quý cổ đông, Đối tác và Khách hàng, sự nỗ lực của tập thể cán bộ nhân viên TienPhongBank, chúng tôi có niềm tin vững chắc rằng TienPhongBank sẽ tiếp tục thành công trong năm 2009 để hướng tới mục tiêu ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam.

Chủ Tịch Hội đồng Quản trị



Lê Quang Tiến



Chủ tịch Hội đồng Quản trị TienPhongBank - Lê Quang Tiến

# THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thư Quý vị,

Chỉ mới bắt đầu dự án thành lập ngân hàng từ đầu năm 2007 và bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 6 năm 2008, nên 2008 tiếp tục là giai đoạn khởi đầu của TienPhongBank. Nhìn lại một năm đầy khó khăn, thử thách, chúng tôi tự tin với những gì mình đã làm được để hướng tới mục tiêu trở thành ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam.

Xác định rõ các yếu tố then chốt tạo nên thành công của một tổ chức, thời gian qua TienPhongBank đã xây dựng và đào tạo được một đội ngũ với 252 cán bộ có trình độ, kinh nghiệm, trong đó nhiều cá nhân đã trải qua các vị trí khác nhau ở các tổ chức tài chính lớn trong và ngoài nước tại Việt Nam. TienPhongBank đã định hình được cơ cấu tổ chức theo hướng hiện đại, gọn nhẹ, với mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch ở Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh; thiết lập được hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 và được tổ chức Bureau Veritas cấp chứng nhận chỉ một thời gian ngắn sau khi TienPhongBank đi vào hoạt động. Đặc biệt, 2008 cũng là năm TienPhongBank có những bước đi đột phá về công nghệ để cung ứng các dịch vụ ngân hàng qua kênh điện tử, đạt chuẩn mực quốc tế về mức độ an toàn. Là ngân hàng mới gia nhập thị trường được 6 tháng, chúng tôi tự hào vì đã trở thành một trong số ít ngân hàng Việt Nam có khả năng cung ứng dịch vụ ngân hàng đa dạng qua mạng Internet toàn cầu.

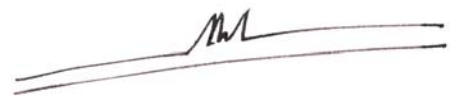
Năm 2008 cũng là năm khởi đầu thành công của TienPhongBank. Mặc dù bắt đầu đi vào hoạt động vào thời điểm được cho là không thuận lợi với ngành tài chính ngân hàng, song TienPhongBank đã tận dụng tốt các cơ hội phát sinh trong điều kiện kinh tế có nhiều biến động và khó khăn, đồng thời thận trọng và chủ động kiểm soát các rủi ro có thể xảy ra. Bởi vậy, TienPhongBank đã kết thúc năm 2008 với kết quả khả quan, hoàn thành chỉ tiêu mà Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị đề ra. Tổng tài sản đạt gần 2500 tỷ đồng; trên 3000 khách

hàng doanh nghiệp và cá nhân; lợi nhuận trước thuế gần 68 tỷ đồng cho 6 tháng hoạt động (từ tháng 6-12/2008); tỷ lệ lợi nhuận trước thuế so với vốn chủ sở hữu bình quân và so với tổng tài sản bình quân (tính cho cả năm) tương ứng là 16,3% và 8,3%, cao hơn so với trung bình của toàn ngành; không phát sinh nợ xấu, và các chỉ tiêu đều phản ánh hoạt động của TienPhongBank có độ an toàn cao.

Với chủ trương, định hướng của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, cùng với chiến lược và biện pháp cụ thể đã được thống nhất, năm 2009, TienPhongBank sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch ở mức độ hợp lý sang các thành phố lớn khác như Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần Thơ. 2009 tiếp tục là năm TienPhongBank tăng cường đầu tư ứng dụng công nghệ hiện đại để cải thiện hơn nữa khả năng cung ứng dịch vụ ngân hàng qua kênh điện tử (qua Internet và Mobile), với chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu khẩn khe và đa dạng của khách hàng, song song với việc hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro để đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng. Đây cũng sẽ là năm TienPhongBank tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

Tôi tin tưởng rằng, với quyết tâm và kế hoạch hành động cụ thể, rõ ràng, cùng với nền tảng đã tạo dựng được, TienPhongBank sẽ có bước phát triển ấn tượng trong năm 2009, hoàn thành được kế hoạch do Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị đề ra.

Tổng Giám đốc



**Đào Trọng Khanh**



Tổng Giám đốc TienPhongBank - Đào Trọng Khanh



# TỔNG QUAN NĂM 2008, TRIỂN VỌNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG 2009

Năm 2008 nền kinh tế thế giới nói chung và thị trường tài chính nói riêng đã trải qua nhiều sóng gió. Giá nhiều hàng hóa nguyên nhiên liệu tăng giảm đột biến, điển hình là giá dầu, với kỷ lục 147 USD/thùng vào ngày 11/7, sau đó lại giảm mạnh. Kinh tế thế giới suy giảm tăng trưởng, nhiều quốc gia như Mỹ, Nhật, Anh, Singapore... lâm vào suy thoái. Khủng hoảng tài chính thế giới bắt nguồn từ hoạt động cho vay dưới chuẩn, kết hợp với diễn biến kinh tế đang xấu đi, làm cho tình hình những tháng cuối của năm 2008 trở nên vô cùng khó khăn, phức tạp. Thị trường chứng khoán tuột dốc kỷ lục, nhiều tổ chức tài chính, tập đoàn kinh tế lâm nguy phải nhờ sự ứng cứu của chính phủ, hoặc buộc phải để phá sản. Các gói giải pháp cứu trợ, kích thích kinh tế với tổng trị giá hàng ngàn tỷ USD của chính phủ, NHTW các nước đã giúp hệ thống tài chính phần nào bình ổn trở lại, song chưa tỏ ra chắc chắn. Năm 2009 được dự báo tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức với nền kinh tế thế giới. Áp lực lạm phát qua đi, song lại nổi lên nguy cơ giảm phát. Lãi suất có thể sẽ được nhiều NHTW tiếp tục điều chỉnh giảm hoặc duy trì ở mức thấp; Biện pháp kích cầu của chính phủ các quốc gia tiếp tục được tiến hành, song dường như sự hồi phục mạnh mẽ vẫn chưa thể diễn ra trong năm 2009. Theo dự báo của IMF, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ giảm thấp (0,5% so với mức 3,4% của năm 2008), nhiều nền kinh tế tiếp tục suy thoái; các hoạt động thương mại, đầu tư còn gặp nhiều khó khăn.

Là nền kinh tế đang hội nhập sâu rộng với thế giới, Việt Nam trong năm qua chịu tác động mạnh bởi các yếu tố bên ngoài, cũng như từ những khó khăn nội tại, kèm theo đó là những biện pháp chính sách tiền tệ tài khóa quyết liệt của Chính phủ. Lạm phát tăng cao kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây (dù gần đây đã giảm mạnh), cán cân thương mại thâm hụt lớn (cả năm 2008 khoảng 17 tỷ USD), tỷ giá biến động, thị trường bất động sản và chứng khoán suy giảm mạnh đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động

của hệ thống ngân hàng Việt Nam trên các phương diện: thanh khoản, chất lượng tài sản và mức độ rủi ro. Mặc dù vậy, năm 2008 đã kết thúc với kết quả tương đối khả quan, tỷ lệ tăng trưởng GDP đạt mức 6,23% và tình hình vĩ mô đang dần ổn định. Hệ thống ngân hàng vẫn có những bước phát triển quan trọng xét trên góc độ quản trị rủi ro và bối cảnh hoạt động trong giai đoạn khó khăn, cho dù kết quả kinh doanh của nhiều ngân hàng không đạt như kế hoạch ban đầu đặt ra. Cùng với xu hướng chung của thế giới, kinh tế Việt Nam 2009 được dự báo sẽ tiếp tục gặp khó khăn do triển vọng xuất khẩu, đầu tư nước ngoài, và các hoạt động kinh tế trong nước còn bị hạn chế. Mặc dù vậy, với tiềm năng lớn, các biện pháp kích cầu của Chính phủ và nỗ lực của mọi thành phần kinh tế, Việt Nam sẽ có khả năng dẫn trở lại với nhịp độ tăng trưởng, bắt đầu từ nửa cuối của năm 2009. Hoạt động ngân hàng được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát triển, với những thay đổi rõ ràng hơn về cơ cấu trong hệ thống.

Là ngân hàng mới đi vào hoạt động, nhưng TienPhongBank đến nay đã xây dựng được nền tảng công nghệ hiện đại, cung ứng hầu hết các dịch vụ ngân hàng hiện có trên thị trường Việt nam. Với phương châm phát triển bền vững, trong năm 2009 TienPhongBank đẩy mạnh cung ứng sản phẩm dịch vụ ngân hàng trên cơ sở tiếp tục đầu tư, phát triển công nghệ, đảm bảo mức độ tin cậy, an toàn cao nhất; Phát triển mạng lưới, kênh phân phối điện tử (Internet Banking, Mobile Banking) để mọi khách hàng có thể tiếp cận dịch vụ một cách dễ dàng ở bất cứ nơi nào, bên ngoài hệ thống chi nhánh hay phòng giao dịch của Ngân hàng. Năm 2009 sẽ có nhiều thử thách với hệ thống ngân hàng, song cũng sẽ mang lại những cơ hội cho các thành viên thị trường. Bởi vậy, việc chủ động nắm bắt cơ hội, hợp tác chặt chẽ với các đối tác và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của cơ quan quản lý và của pháp luật luôn là tôn chỉ hoạt động của TienPhongBank.



“Tiên phong ứng dụng công nghệ để cung cấp tới khách hàng những sản phẩm và dịch vụ tài chính hiệu quả, giản đơn trên một nền tảng hoạt động ngân hàng bền vững.”

## SỨ MỆNH

## TÂM NHÌN

TienPhongBank mong muốn trở thành ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam, có nền tảng hoạt động bền vững, luôn tạo ra cơ hội và điều kiện tốt nhất để khách hàng, cổ đông và cán bộ nhân viên đạt được ước mơ về một cuộc sống tài chính hiệu quả và giản đơn.



## CAM KẾT

TienPhongBank cam kết đem lại (1) những sản phẩm và dịch vụ ngân hàng hướng tới một cuộc sống tài chính hiệu quả và giản đơn, (2) dịch vụ thân thiện, chu đáo, tuân thủ các tiêu chuẩn khắt khe của Ngân hàng (3) sự an tâm, tin cậy và gắn bó dài lâu.

### Cụ thể:

**Khách hàng cá nhân:** TienPhongBank cung cấp các sản phẩm và dịch vụ cho khách hàng cá nhân một cách toàn diện, bao gồm dịch vụ tài khoản, tiết kiệm và đầu tư, cho vay, kiều hối... với khả năng sử dụng linh hoạt, thích hợp với các nhu cầu và điều kiện khác nhau của từng khách hàng.

**Khách hàng doanh nghiệp:** các khách hàng doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ, và kinh doanh cá thể được cung cấp những sản phẩm và dịch vụ dành riêng cho nhu cầu đặc thù của từng loại hình doanh nghiệp, với những gói dịch vụ nâng cao hiệu quả kinh doanh cho doanh nghiệp như thu/chi tiền hộ, thực hiện giao dịch tại văn phòng khách hàng, giao dịch qua internet vào bất kỳ thời gian nào.

**Khách hàng Private Banking:** dịch vụ cao cấp dành cho các khách hàng cá nhân và gia đình có nhu cầu riêng về quản lý tài chính, được các chuyên gia nhiều kinh nghiệm thực hiện trực tiếp để đảm bảo sự tăng trưởng bền vững cho tài sản của khách hàng.

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA TIENPHONGBANK

*TienPhongBank có một sức mạnh tinh thần to lớn, cội nguồn của mọi thành công đấy là người TienPhongBank. Người TienPhongBank luôn Tôn trọng cá nhân, Đổi mới, Đồng đội và Đạo đức nghề nghiệp. Lãnh đạo của TienPhongBank, những người giữ lửa cho tinh thần này là những người Chí công, Gương mẫu và Sáng suốt. Để TienPhongBank luôn đi lên vững mạnh, mỗi người TienPhongBank đều cố gắng giữ vững giá trị cốt lõi của mình:*

**Tôn trọng cá nhân:** luôn thẳng thắn bày tỏ những quan điểm của mình trên cơ sở tôn trọng người khác và cũng là tôn trọng chính mình, lắng nghe và trao đổi bình đẳng không phân biệt vị trí, đánh giá công bằng sự đóng góp của từng thành viên.

**Đổi mới:** cải tiến không ngừng, sáng tạo nâng cao chất lượng hoạt động và sản phẩm dịch vụ, suy nghĩ không theo lối mòn.

**Đồng đội:** luôn đồng lòng, chia sẻ và phối hợp vì mục tiêu chung, quan tâm đến nhau, ứng

xử như bạn bè, anh em một nhà và cùng có trách nhiệm với xã hội và môi trường.

**Đạo đức nghề nghiệp:** cam kết nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và kinh doanh cao nhất.

Lãnh đạo các cấp là người giữ lửa cho tinh thần này cần phải có phẩm chất: **chí công, gương mẫu, sáng suốt.** Chí công là nền tảng quan trọng nhất để mọi người tin lãnh đạo, làm việc hết mình vì lãnh đạo. Làm lãnh đạo luôn phải là tấm gương về tinh thần cho mọi người soi vào. Và lãnh đạo cần có tầm nhìn, quyết đoán.



Your new banking way

# GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TIENPHONGBANK



Sự đầu tư và hợp tác chiến lược của FPT, MobiFone và Vinare mang lại cho TienPhongBank ưu thế về công nghệ thông tin, công nghệ viễn thông di động và tài chính. Đây là những yếu tố nền tảng đảm bảo cho một ngân hàng hiện đại có thể đem lại cho khách hàng một cuộc sống tài chính dễ dàng, an toàn và hiệu quả.



## THÔNG TIN CHUNG

TienPhongBank mong muốn trở thành ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam, có nền tảng hoạt động bền vững, luôn tạo ra cơ hội và điều kiện tốt nhất để khách hàng, cổ đông và cán bộ nhân viên đạt được ước mơ về một cuộc sống tài chính hiệu quả và giản đơn.

Được thành lập bởi Công ty cổ phần FPT, Công ty thông tin di động VMS (MobiFone) và Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (Vinare), TienPhongBank được kế thừa các thế mạnh về công nghệ thông tin, công nghệ viễn thông di động, tiềm lực tài chính và vị thế của các cổ đông lớn này mang lại. TienPhongBank xác định phát huy các ưu thế này để xây dựng cho mình một nền tảng bền vững và mang đến cho khách hàng cuộc sống tài chính đơn giản và hiệu quả hơn.

FPT là cổ đông lớn nhất với 15% cổ phần, đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ công nghệ và kinh nghiệm khai thác các giải pháp công nghệ thông tin trong hoạt động của Ngân hàng. Các khách hàng của TienPhongBank cũng được hưởng lợi khi sử dụng các sản phẩm, dịch vụ khác của FPT như viễn thông, máy tính, điện thoại di động, chứng khoán, đầu tư...nhờ các gói dịch vụ trọn gói của TienPhongBank phối hợp với FPT.

Công ty Thông tin di động VMS (MobiFone) là cổ đông lớn của TienPhongBank với số vốn góp 12,5%. VMS (MobiFone) đóng vai trò chiến lược trong việc hỗ trợ các giải pháp về việc sử dụng các dịch vụ ngân hàng thông qua kênh điện thoại di động (Mobile Banking) với chất lượng dịch vụ cao. Mobile Banking là một yếu tố không thể thiếu của một ngân hàng hiện đại nhằm phục vụ các khách hàng một cách nhanh chóng và thuận tiện. Các khách hàng của MobiFone cũng sẽ được hưởng lợi khi có thêm sự lựa chọn trong việc sử dụng dịch vụ ngân hàng thông qua mạng di động chất lượng cao mà họ gắn bó.

Tổng Công ty Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (Vinare) cũng là cổ đông lớn của TienPhongBank với số vốn góp 12,5%. Vinare góp phần quan trọng cho TienPhongBank về tiềm lực tài chính, hệ thống đối tác rộng khắp và kinh nghiệm, chuyên môn sâu trong lĩnh vực quản trị tài chính.

Tới 31/12/2008, mức vốn điều lệ của TienPhongBank đạt 1000 tỷ đồng, dự kiến tăng lên ít nhất 3000 tỷ đồng vào cuối 2010.

# Ba cây chụm lại.



**FPT**

**VMS**

**VINARE**

## THÔNG TIN CHUNG (tiếp)

TienPhongBank xác định sứ mệnh đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông và các giải pháp công nghệ trong hoạt động ngân hàng nhằm mang tới giải pháp tài chính mới, phong cách và chất lượng dịch vụ mới, mô hình hoạt động và quản trị tiên tiến, đóng góp vào sự phát triển của ngành ngân hàng trong nước. Với số lượng người sử dụng máy tính và điện thoại di động ngày càng tăng, sự bùng nổ về việc ứng dụng CNTT trong đời sống mọi mặt của người Việt Nam, chiến lược của TienPhongBank là khai thác các ứng dụng công nghệ để tạo ra một hệ thống tích hợp nhằm mang tới những sản phẩm dịch vụ đa dạng phong phú và tiện lợi tới đông đảo người dân Việt Nam. Chỉ với một chiếc điện thoại di động hay một máy tính nối mạng, bạn đã có thể sử dụng các dịch vụ của TienPhongBank mà không nhất thiết phải tới các điểm giao dịch của ngân hàng. Với những khách hàng ưa thích cách giao dịch truyền thống, TienPhongBank cung cấp dịch vụ thông qua mạng lưới phòng giao dịch (PGD) và chi nhánh hoặc phục vụ tận nhà hay cơ quan. Trong năm 2008, TienPhongBank đã có mặt tại 2 thành phố lớn nhất của cả nước là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Trong năm 2009, TienPhongBank sẽ mở rộng sự hiện diện của mình tại Hải Phòng, Cần Thơ và Đà Nẵng.

TienPhongBank cam kết mang lại một cuộc sống tài chính hiệu quả và giản đơn cho các thành viên liên quan:

- > **Với khách hàng:** cung cấp những sản phẩm và dịch vụ tài chính ngân hàng giúp khách hàng tối ưu hóa hiệu quả tài chính cùng với sự thuận tiện và giản đơn khi tiếp cận và sử dụng các sản phẩm và dịch vụ.
- > **Với cổ đông:** là một tổ chức kinh tế hoạt động bền vững và hiệu quả mang tới cổ đông lợi ích kinh tế cao, đều đặn và dài hạn.
- > **Với cán bộ nhân viên:** là ngôi nhà thứ hai mang tới từng thành viên một cuộc sống sung túc và đầy đủ về kinh tế và tinh thần.
- > **Với cộng đồng và xã hội:** là tổ chức có trách nhiệm xã hội, tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động cộng đồng, xã hội, góp phần làm hưng thịnh quốc gia.



## CÁC CỘT MỐC ĐÁNG NHỚ CỦA TIENPHONGBANK

05-2008

- > Nhận giấy Phép thành lập TienPhongBank
- > Hoàn tất việc triển khai hệ thống ngân hàng lõi Flex-cube

06-2008

- > Khai trương TienPhongBank
- > Ký kết hợp tác chiến lược toàn diện với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và khung hợp tác chung với Ngân hàng Citi

08-2008

- > Khai trương TienPhongBank chi nhánh Hà Nội
- > Chính thức tham gia mạng thanh toán lớn nhất Việt Nam – SmartLink
- > Ra mắt hệ thống ngân hàng tự động MiniBank 24/7

09-2008

- > Chính thức là công ty đại chúng

10-2008

- > Khai trương TienPhongBank Chi nhánh Tp. HCM
- > Ra mắt dịch vụ Internet Banking dành cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp

12-2008

- > Nhận chứng chỉ ISO 9001: 2000 cho toàn bộ hoạt động, sản phẩm, dịch vụ của TienPhongBank

## VÀI NÉT VỀ HOẠT ĐỘNG TRONG 2008

Là một ngân hàng trẻ, ra đời ngay trong cơn bão tài chính toàn cầu, TienPhongBank đã thể hiện sự nỗ lực vượt bậc trong việc hoàn thành các kế hoạch được giao về xây dựng hạ tầng kiến trúc cho ngân hàng bao gồm bộ máy tổ chức, con người, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nền tảng quản trị cũng như kết quả kinh doanh.

Sau hơn 06 tháng hoạt động, TienPhongBank đã có 02 chi nhánh và 04 phòng giao dịch trên toàn quốc. Với mong muốn phục vụ khách hàng tốt nhất, TienPhongBank nỗ lực hết sức để mang lại cho khách hàng những dịch vụ không những hiện đại mà còn dễ dàng sử dụng nhất. Trong năm 2008, TienPhongBank đã xây dựng và hoàn thiện nhiều sản phẩm cho khách hàng doanh nghiệp, chính sách về lãi suất, biểu phí, chính sách khách hàng trọng tâm; hỗ trợ thông tin ngành hàng, xây dựng danh mục khách hàng; đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng theo ngành và địa bàn kinh doanh, phát triển quan hệ với các hiệp hội, các cơ quan chức năng, các tổ chức xúc tiến thương mại. Một loạt các sản phẩm tín dụng tiêu dùng phù hợp hơn với nhu cầu của khách hàng như: cho vay mua nhà, cho vay kinh doanh bất động sản, cho vay mua ô tô, cho vay tín chấp, cho vay cầm cố chứng khoán, cho vay hỗ trợ phát triển kinh doanh, thấu chi cho tài khoản,... **Đặc biệt gói sản phẩm eBank của TienPhongBank với nhiều tính năng vượt trội bao gồm thẻ ATM, đồng thời là thẻ ghi nợ rút được tại hơn 3500 cây ATM trên toàn quốc, thanh toán hoá đơn trực tiếp tại cây ATM, Internet Banking cho cả khách hàng cá nhân và doanh nghiệp, cung cấp đầy đủ dịch vụ truy vấn và thanh toán tới hơn 1750 chi**

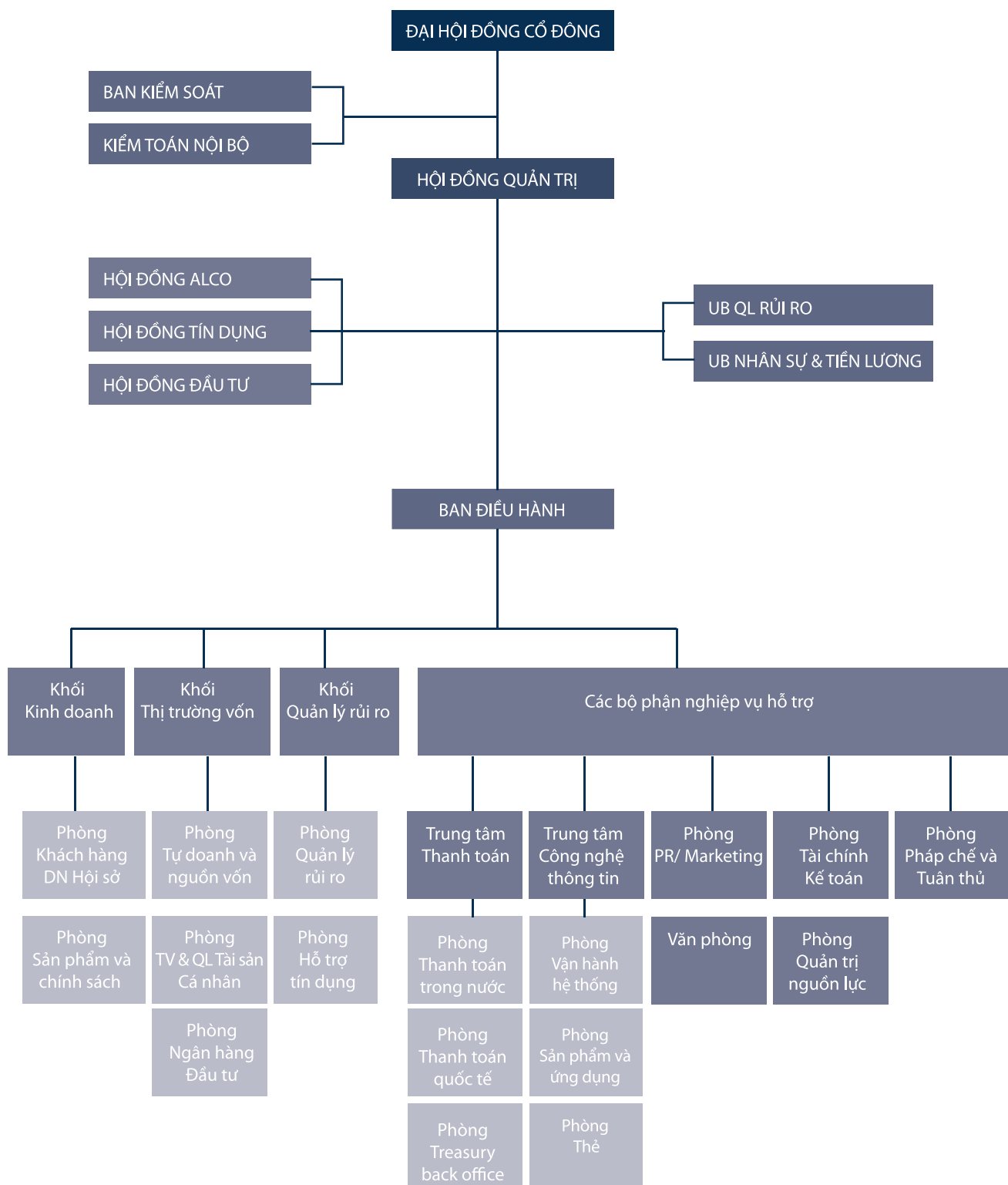
**nhánh và phòng giao dịch của tất cả các ngân hàng trên toàn quốc, dịch vụ thanh toán định kỳ, thanh toán trực tiếp tới các công ty viễn thông. Trong năm 2009, TienPhongBank tiếp tục hoàn thiện gói sản phẩm này, bổ sung thêm Mobile Banking, nhằm giúp khách hàng quản lý tài chính của mình mọi lúc mọi nơi.**

Rủi ro trong hoạt động ngân hàng là điều không thể tránh khỏi và do đó để đảm bảo hiệu quả kinh doanh tối ưu thì năng lực quản trị rủi ro của ngân hàng phải tốt. Với quan điểm nhất quán và xuyên suốt của TienPhongBank về tầm quan trọng của công tác quản trị rủi ro, trong năm 2008 TienPhongBank đã tuyển dụng các chuyên gia nhiều kinh nghiệm về làm việc và tập trung nguồn lực xây dựng các quy trình, quy chế và các công cụ quản trị phù hợp bao gồm quản trị rủi ro tín dụng, quản trị rủi ro thị trường và quản trị rủi ro tác nghiệp. Trong năm 2009, TienPhongBank sẽ hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro của mình để đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với chiến lược phát triển và dần được nâng cấp cho phù hợp với các chuẩn mực quản trị rủi ro tiên tiến trên thế giới. Đây là cơ sở quan trọng để hoạt động kinh doanh được tiến hành một cách an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trong năm 2008, TienPhongBank đã thực hiện tốt các quy định về đảm bảo an toàn trong hoạt động. Với những bước đi thận trọng, tới cuối 2008, TienPhongBank không có nợ xấu. Công tác trích lập dự phòng rủi ro được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

# TỔ CHỨC & QUẢN TRỊ

## Sơ đồ tổ chức Hội sở



# Cơ cấu tổ chức và quản trị

Cơ cấu tổ chức quản lý tốt sẽ đảm bảo cho tổ chức hoạt động ổn định, hiệu quả và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông. Cơ cấu tổ chức và quản trị của TienPhongBank bao gồm:

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng Cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của TienPhongBank.

Đại hội đồng Cổ đông có nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng; quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng; thông qua báo cáo tài chính hàng năm.

Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm một lần. Đại hội đồng Cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng Cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Ngân hàng; Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Ngân hàng của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại.

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị TienPhongBank bao gồm các thành viên Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên.

Ông Lê Quang Tiến	Chủ tịch
Ông Phạm Công Tứ	Phó Chủ tịch
Ông Trương Gia Bình	Ủy viên
Bà Phan Thị Hoa Mai	Ủy viên
Ông Đào Trọng Khanh	Ủy viên
Ông Lê Huy Côn	Ủy viên độc lập
Ông Nguyễn Việt Thắng	Ủy viên độc lập

Hàng năm, Hội đồng Quản trị xem xét và điều chỉnh các kế hoạch kinh doanh mang tính chất chiến lược trung và dài hạn đảm bảo cho định hướng kinh doanh của TienPhongBank luôn phù hợp với diễn biến của thị trường. Hội đồng Quản trị phê duyệt ngân sách hoạt động hàng năm cho Ngân hàng, kiểm soát định kỳ kết quả kinh doanh của Ngân hàng, kiểm soát việc sử dụng ngân sách và các kế hoạch hành động của Ban Điều hành.

Hội đồng Quản trị đặt ra các quy định, các chính sách về quản lý rủi ro tín dụng và một số lĩnh vực kinh doanh quan trọng khác của Ngân hàng. Hội đồng Quản trị còn thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Ngân hàng.

Hội đồng Quản trị họp định kỳ mỗi quý một lần để xem xét tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và báo cáo của các Ủy ban. Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị có thể triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Chương trình họp cùng với các báo cáo chi tiết sẽ được gửi trước cho các thành viên Hội đồng Quản trị để xem xét trước khi cuộc họp diễn ra.

Trong năm 2008, Hội đồng Quản trị khẳng định vai trò quan trọng trong định hướng chiến lược phát triển cho TienPhongBank.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông **Lê Quang Tiến** - Chủ tịch Hội đồng Quản trị







☒ Ông **Phạm Công Tứ**  
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

☑ Ông **Trương Gia Bình**  
Ủy viên Hội đồng Quản trị

☑ Bà **Phan Thị Hoa Mai**  
Ủy viên Hội đồng Quản trị





- ▣ Ông **Đào Trọng Khanh**  
Ủy viên Hội đồng Quản trị
- ◀ Ông **Lê Huy Côn**  
Ủy viên Hội đồng Quản trị độc lập
- ▶ Ông **Nguyễn Việt Thắng**  
Ủy viên Hội đồng Quản trị độc lập



# Cơ cấu tổ chức và quản trị

## BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát bao gồm các thành viên:

Ông Bùi Thành Chung	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Vũ Ngọc Tùng	Thành viên
Ông Phan Tuấn Anh	Thành viên

Các thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra với ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận của tất cả các Cổ đông dự họp.

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra thường xuyên hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng. Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông lớn.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của các chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Giúp việc trực tiếp cho Ban Kiểm soát là Phòng Kiểm soát nội bộ của Ngân hàng.

Trong năm 2008 Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Ban Điều hành để phát hiện, cảnh báo rủi ro, sai sót trong các hoạt động Ngân hàng.

## ỦY BAN QUẢN LÝ TÀI SẢN NỢ - CÓ (ỦY BAN ALCO)

Ủy ban ALCO bao gồm Chủ tịch HĐQT, TGD, PTGD phụ trách khối Thị trường Vốn, Giám đốc các đơn vị kinh doanh, Kế toán trưởng và các thành viên liên quan. Ủy ban ALCO quản lý Bảng cân đối kế toán của ngân hàng phù hợp với chính sách phát triển của TienPhongBank; quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường gắn với các hoạt động của Ngân hàng; tối đa hóa thu nhập của Bảng cân đối kế toán, gia tăng giá trị doanh nghiệp cho các cổ đông; đảm bảo sự tuân thủ các chính sách pháp luật về tỷ lệ an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng.

Các chính sách quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường do Ủy ban ALCO chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và giám sát thực hiện có tính chất sống còn đối với sự tồn tại, phát triển của Ngân hàng.

Ủy ban ALCO họp theo định kỳ hàng tháng và họp bất thường, do Chủ tịch Ủy ban hoặc Tổng Giám đốc triệu tập khi thị trường có biến động có thể mang lại cơ hội kinh doanh tốt hoặc ảnh hưởng xấu đến hoạt động của Ngân hàng. Quyết định của Ủy ban ALCO có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự chấp thuận trong đó phải có ý kiến đồng ý của Chủ tịch Ủy ban hoặc Tổng Giám đốc.

## ỦY BAN TÍN DỤNG

Ủy ban Tín dụng do Chủ tịch HĐQT và TGD làm đồng chủ tịch. Ủy ban Tín dụng phê duyệt định hướng và cơ cấu dư nợ của toàn hệ thống TienPhongBank theo mặt hàng, lĩnh vực, ngành nghề, địa bàn kinh doanh; quyết định chính sách tín dụng gồm cả chính sách khách hàng dựa trên nguyên tắc về rủi ro, tăng trưởng và lợi nhuận cho Ngân hàng; thông qua chính sách về lãi cho vay và các loại phí; quyết định các chính sách dự phòng rủi ro tín dụng và phê duyệt các khoản đầu tư tín dụng.

Ủy ban Tín dụng làm việc thông qua các cuộc họp do Chủ tịch ủy ban triệu tập hoặc thông qua việc lấy ý kiến các thành viên. Các quyết định của Ủy ban Tín dụng có hiệu lực khi có ý kiến của ít nhất 2/3 số thành viên và số thành viên đồng ý chiếm từ 51% trở lên trong đó phải có ý kiến đồng ý của Chủ tịch và Tổng Giám đốc.

## THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



- ☐ Ông **Bùi Thành Chung**  
Trưởng Ban Kiểm soát
- ☑ Ông **Vũ Ngọc Tùng**  
Thành viên chuyên trách
- ☐ Ông **Phan Tuấn Anh**  
Thành viên chuyên trách



## BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành của TienPhongBank bao gồm các thành viên:

Ông Đào Trọng Khanh	Tổng Giám đốc
Bà Trần Thị Nguyệt Oanh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phan Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc
Bà Trương Thị Cúc Hương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trương Gia Tú	Giám đốc cao cấp
Bà Trần Thị Ngọc Dung	Giám đốc cao cấp
Ông Nguyễn Hồng Đức	Giám đốc cao cấp

Bộ máy hoạt động của TienPhongBank được hiệu chỉnh dần sau một thời gian đi vào vận hành đã được tổ chức khá gọn nhẹ và được chia thành các khối chức năng: Khối Kinh Doanh, Khối Thị Trường Vốn, Khối Quản Lý Rủi Ro, Trung Tâm Công Nghệ Thông Tin, Trung Tâm Thanh Toán Tập Trung và các bộ phận Hỗ trợ.

Lấy khách hàng làm trung tâm, các khối chức năng được phân chia theo định hướng khách hàng và thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn riêng trong mục tiêu chung của TienPhongBank. Sự phân công này cho phép các khối nghiệp vụ chuyên môn hóa hoạt động của mình đảm bảo phát huy tối đa những kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm của đội ngũ nhân viên trong việc phục vụ khách hàng. Việc bố trí nhân sự trong từng khối được thực hiện trên cơ sở nguyện vọng, kinh nghiệm làm việc và sự thích nghi với công việc.

Bên cạnh đó các khối có sự trao đổi thông tin thường xuyên thông qua các cuộc họp Ban Điều hành và họp giao ban thường xuyên nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các khối và hoạt động kinh doanh chung của Ngân hàng.



Ông **Đào Trọng Khanh** - Tổng Giám đốc



◀ Bà **Trần Thị Nguyệt Oanh**  
Phó Tổng Giám đốc

▼ Ông **Phan Thanh Sơn**  
Phó Tổng Giám đốc

▶ Bà **Trương Thị Cúc Hương**  
Phó Tổng Giám đốc





▲ Ông **Trương Gia Tú**  
Giám đốc cao cấp

◀ Bà **Trần Thị Ngọc Dung**  
Giám đốc cao cấp

▶ Ông **Nguyễn Hồng Đức**  
Giám đốc cao cấp



# 10 SỰ KIỆN TIÊU BIỂU CỦA TIENPHONGBANK 2008

*TienPhongBank tự hào với 10 sự kiện tiêu biểu đã làm được trong năm 2008:*

## **1. TienPhongBank - Nền tảng vững chắc - Khát vọng Tiên Phong**

Ngày 5/5/2008 đã trở thành một cột mốc trong lịch sử hình thành và phát triển của TienPhongBank khi dự án Ngân hàng đã nhận được Giấy phép chính thức từ Ngân Hàng Nhà nước Việt Nam. Với sự chuẩn bị, đầu tư kỹ lưỡng trong hơn 1 năm, với đội ngũ gồm gần 200 thành viên TienPhongBank từ nhiều tổ chức tài chính tụ hội và quyết tâm cao độ để xây dựng một ngân hàng kiểu mới có nền tảng công nghệ và quản trị hiện đại, một môi trường làm việc khuyến khích sự phát triển của mỗi cá nhân, TienPhongBank đã được đánh giá cao và may mắn là 1 trong 2 ngân hàng TMCP đầu tiên được Ngân hàng Nhà nước cấp phép thành lập sau hơn 10 năm không cấp phép mới. Trong hơn 6 tháng đi vào hoạt động, với sự hỗ trợ và hậu thuẫn mạnh mẽ từ 3 cổ đông lớn là FPT, MobiFone và Vinare, TienPhongBank đã khẳng định được những bước đi vững vàng để tạo lập một nền tảng vững chắc, từng bước thực hiện sứ mệnh "Tiên phong ứng dụng công nghệ để cung cấp tới khách hàng những sản phẩm và dịch vụ tài chính hiệu quả, giản đơn trên một nền tảng hoạt động ngân hàng bền vững". Dưới đây là tổng kết 9 sự kiện/hoạt động tiêu biểu khác trong năm 2008 của TienPhongBank:

## **2. TienPhongBank - Nền tảng công nghệ vững chắc**

Xác định công nghệ là phương tiện hữu hiệu rút ngắn khoảng cách về sự phát triển, TienPhongBank sẵn sàng đầu tư nhân lực, vật lực để có một nền tảng công nghệ vững chắc. Có thể nói trong số các ngân hàng tại Việt Nam, TienPhongBank

đã lập một kỷ lục khi lần đầu tiên trở thành ngân hàng có thời gian hoàn tất việc triển khai phần mềm lõi Flexcube của Iflex chỉ trong 3 tháng. TienPhongBank sử dụng Giải pháp Ngân hàng Toàn Cầu FLEXCUBE® (FLEXCUBE® Universal Banking Solution) của iFlex, là nhà cung cấp giải pháp hàng đầu thế giới trong lĩnh vực ngân hàng. Ưu thế của TienPhongBank khi sử dụng hệ thống ngân hàng lõi này là kinh nghiệm và khả năng khai thác linh hoạt các tính năng của hệ thống để tạo ra sản phẩm đem lại lợi ích lớn và sự thuận tiện cho khách hàng. Khác với các ngân hàng khác, ngoài các modul cơ bản TienPhongBank đã triển khai cả các module tiên tiến như XP, FA, MIS, FX, MM, Securities, Equity để quản trị tốt nhất về chi phí, tài sản cố định, các khoản đầu tư trên thị trường tiền tệ và thị trường vốn. TienPhongBank được Iflex công nhận là một trong những đối tác triển khai nhanh và hiệu quả nhất.

Ngoài giải pháp về phần mềm lõi, TienPhongBank luôn tiên phong trong việc đầu tư và ứng dụng các sản phẩm công nghệ cao vào quá trình quản lý của mình: Omnidocs là phần mềm quản lý và lưu trữ tài liệu, Business Object để tự động hoá hệ thống báo cáo, PeopleSoft (của Oracle) là một trong những phần mềm về quản trị nguồn lực hiện đại nhất.

Nhằm đảm bảo hoạt động không bị gián đoạn vì các lý do kỹ thuật, TienPhongBank cũng đã xây dựng hệ thống dự phòng tại một địa điểm thứ 2 để đảm bảo bất cứ sự cố gì xảy ra với hệ thống mạng chính, hệ thống dự phòng được kích hoạt kịp thời phục vụ cho hoạt động của Ngân hàng.

### **3. TienPhongBank- Nền tảng quản trị tiên tiến**

Hệ thống quản trị chất lượng và ISO 9001:2000 được triển khai ngay từ khi Ngân hàng vận hành thử từ tháng 5/2008. Qua nhiều đợt đánh giá nội bộ, đánh giá thử và đánh giá toàn diện, ngày 29/12/2008, TienPhongBank được tổ chức quốc tế Bureau Veritas cấp chứng nhận ISO 9001:2000 cho toàn bộ các hoạt động của Ngân hàng. Đây là một trong những bước tiến quan trọng của TienPhongBank, khẳng định quản trị hệ thống là một yếu tố then chốt cho sự vận hành an toàn và hiệu quả của một ngân hàng. TienPhongBank tự hào là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam vận hành theo tiêu chuẩn ISO ngay từ ngày đầu tiên hoạt động. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng quốc tế góp phần bảo đảm chất lượng sản phẩm và dịch vụ cao, an toàn và ổn định nhằm thỏa mãn nhu cầu khắt khe của khách hàng và sự ổn định và hiệu quả của Ngân hàng. Tận dụng sức mạnh công nghệ làm cho hoạt động hiệu quả hơn, toàn bộ hệ thống các quy định pháp lý và quy định hệ thống được điện tử hoá và quản trị thông qua hệ thống e-ISO của TienPhongBank

### **4. TienPhongBank – Con người là cốt lõi**

Cho tới cuối năm 2008, đội ngũ TienPhongBank có gần 250 người, trong đó 8% có trình độ thạc sỹ, 87% trình độ đại học. Trong năm 2008, với những nỗ lực vượt bậc TienPhongBank đã cung cấp hơn 90 khoá đào tạo tới hơn 3100 lượt CBNV. TienPhongBank nỗ lực xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các CBNV phát huy tối đa năng lực của mình.

TienPhongBank cũng là ngân hàng tiên phong trong việc đề ra các chính sách đối thoại cởi mở giữa CBQL và Nhân viên. Trong năm đã tổ chức các cuộc Open Talk với 3 vị lãnh đạo cao nhất của FPT và TienPhongBank là các anh Chủ tịch HĐQT/TGĐ FPT Trương Gia Bình, Hoàng Minh Châu và Lê Quang Tiến.

Khảo sát độ gắn kết của nhân viên với tổ chức cũng đã được tiến hành trong tháng 11/2008. Tất cả các nhân viên đều được đánh giá đóng góp một năm 2 lần trên cơ sở công bằng và cởi mở.

### **5. TienPhongBank – chuẩn mực thương hiệu**

Cùng với sự ra đời chính thức, TienPhongBank đã hoàn thiện hệ thống nhận diện thương hiệu

được quy hoạch chuẩn mực, hệ thống quản trị về thương hiệu, logo, màu sắc... đã được đăng ký bản quyền tại Cục Sở Hữu Trí Tuệ.

Ra đời website chính thức [www.tpb.com.vn](http://www.tpb.com.vn) với nhiều tính năng Internet Banking vượt trội mà không phải ngân hàng nào mới ra đời cũng được thực hiện. Cùng với website phục vụ khách hàng, TienPhongBank cũng trình làng phiên bản mới các website của mình về văn hoá tại địa chỉ [www.u2b.com.vn](http://www.u2b.com.vn) và tuyển dụng tại địa chỉ [www.tpb.com.vn/tuyendung](http://www.tpb.com.vn/tuyendung)

### **6. TienPhongBank - liên kết tạo ra sức mạnh**

Nhân Lễ ra mắt của TienPhongBank được tổ chức ấn tượng tại KS Deawoo Hà Nội ngày 11/6/2008, với sự hiện diện đông đảo của quan khách, báo chí truyền hình và các cổ đông, TienPhongBank đã ký Biên Bản Ghi nhớ Hợp tác Toàn diện với BIDV và Biên Bản Ghi nhớ Hợp Tác Khung với CitiBank.

Ngày 6-6-2008 hệ thống thanh toán của TienPhongBank thực hiện giao dịch đầu tiên, chỉ sau đó đúng 1 tháng, TienPhongBank được kết nạp tham gia hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (IBPS). TienPhongBank cũng tham gia kết nối vào mạng VCBMoney của VietCom-Bank để phục vụ nhu cầu thanh toán của khách hàng.

Nhân dịp 8/8/2008 là ngày ra mắt của Chi nhánh Hà nội, TienPhongBank cũng đã ký kết thỏa thuận Hợp Tác với Smartlink, theo đó thẻ ATM của TienPhongBank khi phát hành có thể rút tiền tại trên 3500 cây ATM trên toàn quốc.

Trong tháng 9/2008, TienPhongBank tham gia làm đối tác của Western Union trong các dịch vụ chuyển tiền quốc tế đồng thời ký thỏa thuận hợp tác với các đối tác là các công ty bảo hiểm để cho ra đời các sản phẩm liên kết ngân hàng-bảo hiểm bancainsurance.

Ngoài các đối tác bên ngoài, tận dụng tiềm lực cổ đông sẵn có, TienPhongBank mở rộng hợp tác với FPTs cung cấp các dịch vụ thu – chi hộ cho khách hàng chứng khoán của FPTs và đồng thời hỗ trợ các khách hàng của FPTs qua các sản phẩm tín dụng cá nhân với nhiều ưu đãi theo sự cho phép và bảo lãnh của FPTs. TienPhongBank hợp tác với FPT Telecom thanh toán các cước ADSL và hợp tác với Đại Học FPT hỗ trợ các sinh viên ưu tú.

# 10 SỰ KIỆN TIÊU BIỂU CỦA TIENPHONGBANK 2008

## 7. TienPhongBank – Sản phẩm vượt trội

Tự hào là ngân hàng đầu tiên ngay sau 6 tháng hoạt động đã giới thiệu ra thị trường và người tiêu dùng gói sản phẩm eBank với các sản phẩm đều có các tính năng tiện lợi và an toàn vượt trội: thẻ ATM đồng thời là thẻ debit có thể rút tiền tại hơn 3500 cây ATM của Smartlink, Internet Banking cho cả đối tượng khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp cho phép chuyển tiền nội ngân hàng và ra ngoài, tới tất cả các ngân hàng trên toàn quốc (1750 điểm giao dịch), SMS Banking tức thời.

Bên cạnh các sản phẩm điện tử, các sản phẩm truyền thống của TienPhongBank được thiết kế đáp ứng sự kỳ vọng của đông đảo khách hàng. Các sản phẩm cùng các tính năng ưu việt được tích hợp tại website [www.tpb.com.vn](http://www.tpb.com.vn)

## 8. TienPhongBank – Vươn xa vì khách hàng

Song hành cùng với các kênh điện tử cho phép khách hàng “Không phải tới ngân hàng” và giao dịch thuận tiện mọi lúc mọi nơi, tới cuối năm 2008, TienPhongBank đã có mặt tại 2 thành phố lớn và năng động nhất của cả nước là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, cùng một mạng lưới 1 hội sở chính, 2 chi nhánh và 4 PGD vệ tinh. Theo đúng lộ trình, trong 2009 TienPhongBank có mặt tại Hải Phòng, Cần Thơ và Đà Nẵng cũng như mở rộng thêm sự hiện diện của mình tại Hà Nội và TP HCM.

## 9. TienPhongBank – Tiên phong tình nguyện

TienPhongBank là ngân hàng đầu tiên từ trước khi ra đời chính thức đã có Quỹ tình thương Heart in Hand (HiH) do toàn thể CBNV đóng góp và định kỳ mỗi tháng hợp tác với các địa chỉ tình thương cứu giúp người gặp hoàn cảnh khó

khăn. Website của U2B với các hoạt động gây quỹ, bán hàng từ thiện đã thu hút được không chỉ các thành viên của TienPhongBank mà cả những người ngoài Ngân hàng tham gia các hoạt động từ thiện tự nguyện.

Bỏ qua những chương trình tài trợ hoành tráng, đình đám, TienPhongBank đã thực hiện chương trình tài trợ đầu tiên của mình cho “Ngày hội của những trái tim tình nguyện” do Thành Đoàn và các bạn HSSV trên địa bàn Hà Nội phát động. Toàn thể CBNV TienPhongBank cũng đã ủng hộ không chỉ bằng vật chất mà còn tham gia hiến máu trong Ngày hội Tình nguyện tại Cung Thiếu Nhi Hà Nội, mang lại hình ảnh đẹp về một ngân hàng tiên phong tình nguyện trong lòng các bạn trẻ nói riêng và công chúng thủ đô nói chung.

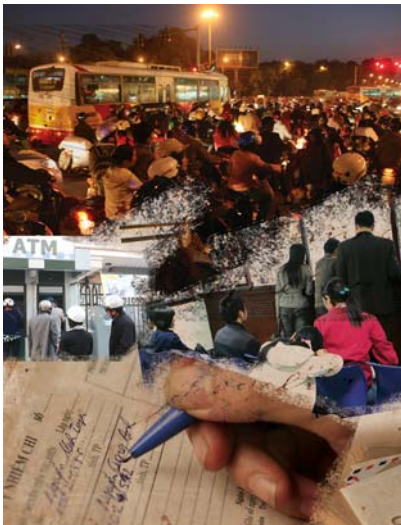
## 10. TienPhongBank - Ngân hàng trẻ, đầy khát vọng, hiện đại và thân thiện

Kết thúc năm 2008, TienPhongBank chia thưởng cho CBNV và tạm ứng cổ tức với mức 6% năm 2008 cho các cổ đông hiện hữu ngay trong năm đầu, trở thành một ngân hàng với những hình ảnh trẻ trung, đầy khát vọng, hiện đại và thân thiện, với đội ngũ CBNV trẻ, nhiệt tình, năng động, chuyên nghiệp. Với chiến lược và định vị rõ ràng, với nền tảng vững chắc và những con người đầy khát vọng TienPhongBank mong sẽ đóng góp mình vào sự phát triển bền vững và hiệu quả của hệ thống Ngân hàng Việt Nam.



TienPhongBank

# KHÔNG PHẢI ĐẾN NGÂN HÀNG



# Lễ ký kết hợp tác BIDV-TienPhongBank-Citibank





# ĐỐI TÁC

## 1. Citibank

TienPhongBank đã ký kết Khung hợp tác với Ngân hàng Citi, bao gồm hợp tác liên quan đến các dịch vụ ngân hàng cơ bản như quản lý tiền mặt, dịch vụ thương mại và giao dịch trực tuyến.

Citi là tập đoàn dịch vụ tài chính hàng đầu trên thế giới, có khoảng 200 triệu tài khoản khách hàng và hoạt động kinh doanh tại hơn 100 quốc gia. Năm 2001, Citi là ngân hàng đầu tiên đưa dịch vụ ngân hàng trực tuyến vào phục vụ tại Việt Nam. Liên tục trong 6 năm vừa qua, Citi được giải thưởng Ngân hàng nước ngoài tốt nhất Việt Nam, Ngân hàng quản lý tiền mặt và kinh doanh ngoại tệ tốt nhất Việt Nam do Thời báo Kinh tế Việt Nam và các ấn phẩm tài chính hàng đầu Châu Á bình chọn.

## 2. BIDV

TienPhongBank và BIDV đã có Thỏa thuận hợp tác toàn diện, triển khai trên nhiều lĩnh vực như đồng tài trợ dự án, nguồn vốn và các dịch vụ ngân hàng đa dạng. BIDV là ngân hàng thương mại nhà nước có bề dày lịch sử lâu đời nhất trong hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam.

Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), thành lập từ năm 1957, được Chính phủ giao chủ trì các dự án lớn, trọng điểm của quốc gia.

Hiện nay, BIDV đang hướng tới xây dựng mô hình tập đoàn tài chính - ngân hàng với hai trụ cột chính là Ngân hàng – Bảo hiểm.

## 3. Smartlink

TienPhongBank đã tham gia Smartlink để có thể phục vụ nhu cầu rút tiền mặt từ ATM của khách hàng một cách tốt nhất. Thẻ của TienPhongBank hiện có thể rút tiền tại hơn 3500 cây ATM của đối tác Smartlink, bao gồm Vietcombank, Techcombank, MB, VIB, SeABank, NaviBank, ABBank, Maritime Bank, Pacific Bank, ShinhanVina Bank, IndovinaBank, SHB, Saigon Commerce Bank, Eximbank, Phuong Nam Bank, Phuong Dong Bank, Viet A Bank.

Được thành lập vào tháng 04/2007 và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 10/2007, Công ty Cổ phần Dịch vụ Thẻ Smartlink (Smartlink) - tiền thân là liên minh thẻ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam và 15 Ngân hàng Thương mại cổ phần sáng lập nhằm chuyên nghiệp hóa và đa dạng hóa các dịch vụ hỗ trợ xử lý các giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

## **4. Western Union**

TienPhongBank đã liên kết với Western Union để mang đến cho khách hàng dịch vụ chuyển và nhận tiền nhanh chóng.

Western Union là một tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển tiền nhanh có uy tín trên thế giới với kinh nghiệm 150 năm hoạt động, mạng lưới trên 320,000 đại lý tại 200 quốc gia và vùng lãnh thổ.

## **5. Iflex với FlexCube Core và Flexcube Internet Banking**

Về công nghệ, TienPhongBank sử dụng Giải pháp Ngân hàng Toàn Cầu FLEXCUBE® (FLEXCUBE® Universal Banking Solution) của iFlex, là nhà cung cấp giải pháp hàng đầu thế giới trong lĩnh vực ngân hàng hiện nay.

Ngoài ra, TienPhongBank còn liên kết với nhiều đối tác khác như Nuclear Software với FinnOne, Opus với Electra EFT Switch, NewGen với Omni-Docs, FTL với Mobile Banking để mang đến cho khách hàng những dịch vụ tiện ích nhất, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng.

## **6. Đối tác bảo hiểm của TienPhongBank**

Với mong muốn mang đến những dịch vụ đa dạng, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng, TienPhongBank đã tiến hành hợp tác với các đối tác bảo hiểm là các Tập đoàn/ Công ty bảo hiểm lớn, dẫn đầu về thị phần tại Việt Nam. TienPhongBank mong muốn dành cho khách hàng của mình nhiều sự lựa chọn nhất vì vậy TienPhongBank đã ký kết hợp tác với nhiều hãng bảo hiểm uy tín, bao gồm: Công ty bảo hiểm Bảo Minh Sài Gòn, Công ty bảo hiểm Quốc tế Việt Nam (VIA), Công ty Bảo hiểm Dầu khí Đông Đô, Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prévoir Việt Nam, Công ty TNHH Bảo hiểm Phi Nhân thọ AIG Việt Nam, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, Công ty Bảo hiểm Petrolimex.

Theo đó, TienPhongBank sẽ là đại lý cung cấp các sản phẩm bảo hiểm xe, bảo hiểm nhà tư nhân, bảo hiểm tài sản và bảo hiểm tín dụng, bảo hiểm con người và chăm sóc y tế cho các khách hàng cá nhân sử dụng các sản phẩm vay tín chấp, thế chấp tại TienPhongBank.



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2008







**KPMG Limited**  
16<sup>th</sup> Floor, Pacific Place  
83B Ly Thuong Kiet Street  
Hoan Kiem District, Hanoi  
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (8) 3946 1600  
Fax +84 (8) 3946 1601  
Internet www.kpmg.com

# BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP

**KÍNH GỬI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ  
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIỀN PHONG**  
(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

## PHẠM VI KIỂM TOÁN

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("Ngân hàng") bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008. Các báo cáo này được trình bày từ trang 3 đến trang 22. Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính này là trách nhiệm của ban lãnh đạo Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết trình trên báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính trọng yếu của ban lãnh đạo Ngân hàng, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quan của các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

## Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng và các quy định về kế toán liên quan khác do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam.



**Công ty TNHH KPMG**  
Việt Nam

Giấy phép đầu tư số 863/GP  
Báo cáo kiểm toán số: 08-02-128

Mark E. Jerome  
Chứng chỉ kiểm toán viên số 0628/KTV  
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội,

05 -03- 2009

Nguyễn Tâm Anh  
Chứng chỉ kiểm toán viên số 0651

© 2008 KPMG Limited, a Vietnamese limited liability company and a member firm of the KPMG network of independent member firms affiliated with KPMG International, a Swiss cooperative. All rights reserved.

# NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG

(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

## THÔNG TIN VỀ NGÂN HÀNG

Giấy phép Ngân hàng số 123/NH-GP ngày 5 tháng 5 năm 2008

Giấy phép Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có giá trị trong 99 năm kể từ ngày ghi trên giấy phép.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Lê Quang Tiến	Chủ tịch
Ông Phạm Công Tứ	Phó Chủ tịch
Ông Trương Gia Bình	Thành viên
Bà Phan Thị Hoa Mai	Thành viên
Ông Nguyễn Việt Thắng	Thành viên
Ông Lê Huy Côn	Thành viên
Ông Đào Trọng Khanh	Thành viên

### BAN ĐIỀU HÀNH

Ông Đào Trọng Khanh	Tổng Giám đốc
Bà Trần Thị Nguyệt Oanh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phan Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc
Bà Trương Thị Cúc Hương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trương Gia Tú	Giám đốc cao cấp
Bà Trần Thị Ngọc Dung	Giám đốc cao cấp
Ông Nguyễn Hồng Đức	Giám đốc cao cấp

### HỘI SỞ CHÍNH

#### TÒA NHÀ FPT

Đường Phạm Hùng  
Quận Cầu Giấy  
Hà Nội, Việt Nam

### ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG**

Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

	Thuyết minh	31/12/2008 VNĐ'000
<b>Tài sản</b>		
Tiền mặt tại quỹ	20	19.702.761
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	3, 20	25.823.028
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	4	1.344.409.218
Chứng khoán đầu tư	5	583.613.870
Các khoản cho vay và ứng trước cho khách hàng	6	275.340.560
Tài sản cố định	7	58.512.951
Tài sản khác	8	111.240.012
		<b>2.418.642.400</b>
<b>Nợ phải trả</b>		
Tiền gửi của và tiền vay từ các tổ chức tín dụng khác	9	196.258.422
Tiền gửi của khách hàng	10	1.171.843.665
Dự phòng chung cho các cam kết phát hành		200.017
Nợ phải trả khác	11	20.922.840
Dự phòng thuế phải nộp	12	8.689.560
		<b>1.397.914.504</b>
<b>Vốn cổ phần</b>	13	1.000.000.000
<b>Lợi nhuận giữ lại</b>		12.151.238
<b>Quỹ dự trữ</b>	14	8.576.658
		<b>2.418.642.400</b>
<b>Các khoản mục ngoại bảng</b>		
Bảo lãnh tài chính	23	191.760.139

Phê duyệt bởi:



**Đào Trọng Khanh**  
Tổng Giám đốc

A handwritten signature in blue ink, appearing to be "Vu Thuc Quyên".

**Vũ Thục Quyên**  
Kế toán trưởng

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong**

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008

	Thuyết minh	Giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000
Thu nhập tiền lãi và các khoản có tính chất lãi	15	198.427.177
Chi phí tiền lãi và các khoản có tính chất lãi	15	(73.075.069)
<b>Thu nhập tiền lãi ròng</b>	15	125.352.108
Thu phí dịch vụ và hoa hồng	16	1.886.627
Chi phí dịch vụ và hoa hồng	16	(5.376.131)
<b>Thu nhập ròng từ phí dịch vụ và hoa hồng</b>	16	(3.489.504)
Lãi chênh lệch tỷ giá - ròng		(1.276.107)
Lỗ ròng từ kinh doanh chứng khoán		(381.176)
Thu nhập khác		332.149
Lương và chi phí liên quan		(19.571.077)
Dự phòng nợ khó đòi	6	(152.462)
Hoàn nhập dự phòng nợ khó đòi	6	153
Dự phòng chung cho các cam kết đã phát hành		(200.017)
Khấu hao và phân bổ tài sản cố định		(5.637.901)
Chi phí quản lý chung		(27.599.899)
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		67.376.267
Thuế thu nhập doanh nghiệp	17	(16.865.213)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		50.511.054

Phê duyệt bởi:



**Đào Trọng Khanh**  
Tổng Giám đốc

**Vũ Thục Quyên**  
Kế toán trưởng

## Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong

Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008

	Thuyết minh	Vốn cổ phần	Lợi nhuận để lại	Các quỹ dự trữ	Tổng cộng
		VNĐ'000	VNĐ'000	VNĐ'000	VNĐ'000
<b>Số dư tại ngày 5 tháng 5 năm 2008</b>		-	-	-	-
Vốn góp		1.000.000.000	-	-	1.000.000.000
Lợi nhuận thuần trong kỳ		-	50.511.054	-	50.511.054
Trích lập các quỹ		-	(8.576.658)	8.576.658	-
Phân chia cổ tức cho các cổ đông	18	-	(29.783.158)	-	(29.783.158)
<b>Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2008</b>		1.000.000.000	12.151.238	8.576.658	1.020.727.896

Phê duyệt bởi:



**Đào Trọng Khanh**  
Tổng Giám đốc

A handwritten signature in blue ink, appearing to be "Vũ Thục Quyên".

**Vũ Thục Quyên**  
Kế toán trưởng



## 11/03/2009 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008

	Thuyết minh	Giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>		
Lợi nhuận trước thuế		67.376.267
Điều chỉnh cho các khoản:		
Hao mòn tài sản cố định		5.637.901
Phân bổ chi phí trước hoạt động		4.416.752
Dự phòng chung cho các cam kết phát hành		200.017
Dự phòng nợ khó đòi	6	152.462
Hoàn nhập dự phòng nợ khó đòi	6	(153)
<b>Lợi nhuận hoạt động trước những thay đổi về tài sản và nợ hoạt động</b>		<b>77.783.246</b>
Tăng tài sản hoạt động		
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác		(800.000.000)
Cho vay và ứng trước cho khách hàng		(275.492.869)
Tài sản khác		(98.245.289)
Tăng công nợ hoạt động		
Tiền gửi của và tiền vay từ các tổ chức tín dụng khác		196.258.422
Tiền gửi của khách hàng		1.171.843.665
Nợ phải trả khác		21.438.009
<i>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</i>		293.585.184
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(8.690.822)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>		284.894.362
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>		
Mua tài sản cố định		(64,150,852)
Mua các khoản chứng khoán đầu tư		(601.025.345)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>		(665.176.197)
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>		
Phát hành cổ phiếu		1.000.000.000
Phân chia cổ tức cho các cổ đông	18	(29.783.158)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>		970.216.842
<b>Tăng thuần về tiền và các khoản tương đương tiền</b>		589.935.007
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ		-
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>20</b>	<b>589.935.007</b>

Phê duyệt bởi:



**Đào Trọng Khanh**  
Tổng Giám đốc

**Vũ Thục Quyên**  
Kế toán trưởng

## Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong

Thuyết minh báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính đính kèm.

### 1. HOẠT ĐỘNG CHÍNH

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (“Ngân hàng”) là một ngân hàng cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam với hoạt động chính là cung cấp các dịch vụ ngân hàng theo Giấy phép Ngân hàng số 123/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNNVN”) cấp vào ngày 5 tháng 5 năm 2008 với thời hạn hoạt động là 99 năm.

Hội sở chính của Ngân hàng tại Tòa nhà FPT, Đường Phạm Hùng, Hà Nội. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, Ngân hàng có một Hội sở chính, 2 chi nhánh và 6 văn phòng giao dịch trên cả nước.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, Ngân hàng có 246 nhân viên.

### 2. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Ngân hàng áp dụng trong việc lập các báo cáo tài chính này.

#### (a) Cơ sở lập báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính, trình bày bằng Đồng Việt Nam (“VND”) được làm tròn đến hàng nghìn gần nhất (“VND’000”), được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng và các quy định về kế toán liên quan khác do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam, có thể khác biệt trên một số khía cạnh trọng yếu so với các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế cũng như các nguyên tắc và chuẩn mực kế toán được thừa nhận chung ở các quốc gia khác. Do đó, các báo cáo tài chính đính kèm không nhằm mục đích phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thống lệ kế toán được thừa nhận chung ở các nước và các quyền tài phán khác ngoài Việt Nam. Hơn nữa, việc sử dụng các báo cáo này không dành cho những đối tượng sử dụng không được biết về các nguyên tắc, thủ tục và thông lệ kế toán của Việt Nam.

Các báo cáo tài chính được lập trên cơ sở giá gốc. Ngân hàng áp dụng nhất quán các chính sách kế toán.

#### (b) Năm tài chính

Kỳ tài chính đầu tiên của Ngân hàng là từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008. Năm tài chính tiếp theo sẽ bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

#### (c) Các giao dịch ngoại tệ

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc tiền tệ khác với VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Các giao dịch bằng các đơn vị tiền tệ khác VND phát sinh trong kỳ được quy đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái xấp xỉ tỷ giá hối đoái quy định tại ngày giao dịch. Các chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện trong kỳ và đánh giá lại cuối kỳ được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

## **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong**

Thuyết minh báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 (tiếp theo)

---

### **(d) Tiền và các khoản tương đương tiền**

---

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi tại NHNNVN và tiền gửi tại các ngân hàng khác với kỳ hạn gốc dưới 90 ngày.

### **(e) Chứng khoán đầu tư**

---

Chứng khoán đầu tư bao gồm chứng khoán Chính phủ và chứng khoán công ty. Các loại chứng khoán được Ngân hàng nắm giữ nhằm mục đích thu lãi trong thời gian ngắn được phân loại là công cụ kinh doanh. Các loại chứng khoán mà Ngân hàng có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn được phân loại là tài sản giữ tới ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư khác được phân loại là tài sản sẵn có để bán.

Các khoản đầu tư chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc. Khi thích hợp, dự phòng giảm giá các khoản chứng khoán đầu tư được lập theo Nghị định 146/2005/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ.

### **(f) Các khoản cho vay và ứng trước**

---

Theo Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được sửa đổi và bổ sung bằng Quyết định số 18/2007/QĐ-NHNN ngày 25 tháng 4 năm 2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, dự phòng cụ thể cần được lập cho các khoản cho vay và ứng trước trên cơ sở hàng quý dựa trên việc xếp hạng cho các khoản cho vay.

Dự phòng cụ thể cho các khoản cho vay và ứng trước tại thời điểm lập bảng cân đối kế toán (là ngày 31 tháng 12) được xác định dựa trên việc sử dụng các tỷ lệ dự phòng sau đây đối với khoản nợ vay gốc tại ngày 30 tháng 11 sau khi đã trừ đi giá trị tài sản thế chấp đã được định giá.

## Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong

Thuyết minh báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 (tiếp theo)

NHÓM		TÌNH TRẠNG QUÁ HẠN	TỶ LỆ DỰ PHÒNG
1	Nợ đủ tiêu chuẩn	Trong hạn hoặc quá hạn dưới 10 ngày.	0%
2	Nợ cần chú ý	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quá hạn từ 10 ngày đến 90 ngày; hoặc</li> <li>Được cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần thứ nhất (nếu khách hàng được đánh giá là đủ khả năng hoàn trả cả gốc lẫn lãi theo thời hạn đã được cơ cấu lại lần thứ nhất áp dụng đối với các khách hàng là doanh nghiệp và tổ chức).</li> </ul>	5%
3	Sub-standard	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quá hạn từ 91 ngày đến 180 ngày;</li> <li>Được cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần thứ nhất ngoại trừ các khoản cho vay có thời hạn trả nợ được cơ cấu lại đã được phân loại vào Nhóm 2 ở trên; hoặc</li> <li>Các khoản cho vay được miễn, giảm tiền lãi do khách hàng không có khả năng thanh toán tiền lãi theo hợp đồng.</li> </ul>	20%
4	Nợ nghi ngờ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quá hạn từ 181 ngày đến 360 ngày;</li> <li>Được cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần thứ nhất và quá hạn dưới 90 ngày tính theo thời hạn trả nợ đã được cơ cấu lại lần thứ nhất; hoặc</li> <li>Được cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần thứ hai.</li> </ul>	50%
5	Nợ có khả năng mất vốn	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quá hạn trên 360 ngày;</li> <li>Được cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần thứ nhất và quá hạn từ 90 ngày trở lên tính theo thời hạn trả nợ đã được cơ cấu lại lần thứ nhất;</li> <li>Được cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần thứ hai và đã bị quá hạn tính theo thời hạn trả nợ đã được cơ cấu lại lần thứ hai;</li> <li>Được cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần thứ ba; hoặc</li> <li>Các khoản nợ khoan hồng, hay nợ chờ xử lý.</li> </ul>	100%

Ngoài ra, Ngân hàng cũng được yêu cầu phải trích lập và duy trì khoản dự phòng chung bằng 0,75% tổng giá trị số dư nợ cho vay và ứng trước được phân loại từ Nhóm 1 đến Nhóm 4 tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Khoản dự phòng chung này sẽ được lập đủ trong vòng 5 năm kể từ ngày Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN có hiệu lực. Tại ngày lập bảng cân đối kế toán, Ngân hàng đã trích lập dự phòng chung ở mức 0,11% của số dư nói trên tại ngày 30 tháng 11 năm 2008.

Không có khoản dự phòng chung nào được lập đối với rủi ro quốc gia, ngoại trừ quỹ dự phòng tài chính được lập theo yêu cầu của NHNNVN (Thuyết minh 14).

## Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong

Thuyết minh báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 (tiếp theo)

### (g) Dự phòng cho các cam kết ngoại bảng

Theo Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN, Ngân hàng được yêu cầu phải phân loại các bảo lãnh, chấp nhận thanh toán và các cam kết cho vay không được hủy ngang chưa giải ngân vào các nhóm liên quan và lập dự phòng cụ thể tương ứng.

Ngoài ra, Ngân hàng cũng được yêu cầu phải trích lập và duy trì khoản dự phòng chung bằng 0,75% tổng số dư các thư bảo lãnh, thư tín dụng và các cam kết cho vay không được hủy ngang chưa giải ngân tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Khoản dự phòng chung này sẽ được lập đủ trong vòng 5 năm kể từ ngày Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN có hiệu lực. Tại ngày lập bảng cân đối kế toán, Ngân hàng đã trích lập dự phòng chung ở mức 0,11% các số dư nói trên tại ngày 30 tháng 11 năm 2008.

### (h) Tài sản cố định hữu hình

#### (i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi khấu hao lũy kế. Nguyên giá ban đầu của tài sản cố định hữu hình gồm giá mua của tài sản, bao gồm cả thuế nhập khẩu, các loại thuế đầu vào không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái và vị trí hoạt động cho mục đích sử dụng dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đi vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu thường được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm phát sinh chi phí. Trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng các chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn đã được đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

#### (ii) Khấu hao

Khấu hao được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- \* thiết bị văn phòng 4 - 6 năm
- \* phương tiện vận chuyển 4 - 8 năm

### (i) Tài sản cố định vô hình

#### Phần mềm vi tính

Giá mua phần mềm vi tính mới, mà phần mềm vi tính này không phải là một bộ phận không thể tách rời của phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và được hạch toán như đối với tài sản cố định vô hình. Phần mềm vi tính được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

### (k) Dự phòng

Dự phòng được ghi nhận khi, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Ngân hàng có một nghĩa vụ pháp lý hoặc liên đới mà có thể được ước tính một cách tin cậy và có nhiều khả năng Ngân hàng phải sử dụng các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ đó. Dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu các luồng tiền dự tính trong tương lai theo tỷ lệ trước thuế phản ánh được các đánh giá của thị trường hiện tại về giá trị thời gian của đồng tiền và những rủi ro gắn liền với khoản nợ phải trả đó.

### (l) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp trên số lãi hoặc lỗ trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp khoản thuế thu nhập phát sinh liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, khi đó khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

## Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong

Thuyết minh báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 5 tháng 5 năm 2008 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 (tiếp theo)

---

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp số dư nợ trên bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị xác định theo mục đích thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức thu hồi hoặc thanh toán dự kiến đối với giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận tương ứng với mức lợi nhuận chịu thuế chắc chắn thu được trong tương lai mà lợi nhuận đó có thể dùng để khấu trừ với tài sản thuế thu nhập này. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm khi không còn chắc chắn thu được các lợi ích về thuế liên quan này.

### **(m) Ghi nhận doanh thu**

---

Thu nhập tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dồn tích, ngoại trừ tiền lãi từ các khoản cho vay được phân loại từ Nhóm 2 đến Nhóm 5 được ghi nhận khi Ngân hàng thực thu được.

Phí dịch vụ và hoa hồng được ghi nhận khi phát sinh hoặc thực hiện.

### **(n) Các khoản thanh toán cho thuê hoạt động**

---

Các khoản thanh toán cho thuê hoạt động được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê đã nhận được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê.

### **(o) Chi phí vay**

---

Chi phí vay được ghi nhận là một khoản chi phí trong kỳ khi các chi phí này phát sinh.

### **(p) Các công ty liên quan**

---

Các công ty liên quan bao gồm các cổ đông và các công ty con và công ty liên kết của các cổ đông.

### **(q) Các khoản mục ngoại bảng**

---

Trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, Ngân hàng có các cam kết ngoại bảng.

#### ***Các cam kết và nợ tiềm ẩn***

Tại bất cứ thời điểm nào Ngân hàng cũng có các cam kết cấp tín dụng chưa thực hiện. Các cam kết này ở dưới dạng các khoản cho vay và thấu chi đã được phê duyệt. Ngân hàng cũng cung cấp các bảo lãnh tài chính để bảo lãnh việc thực hiện hợp đồng của khách hàng đối với bên thứ ba. Nhiều khoản cam kết và nợ tiềm ẩn sẽ đáo hạn mà không phát sinh bất kỳ một phần hay toàn bộ một khoản tạm ứng nào. Do đó các khoản cam kết và nợ tiềm ẩn này không phản ánh luồng lưu chuyển tiền tệ dự kiến trong tương lai.

### 3. TIỀN GỬI TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Tiền gửi tại NHNNVN bao gồm quỹ dự trữ bắt buộc và tài khoản tiền gửi thanh toán.

Theo quy định của NHNNVN về dự trữ bắt buộc, các ngân hàng được phép duy trì một số dư thả nổi tại tài khoản dự trữ bắt buộc. Số dư bình quân dự trữ bắt buộc hàng tháng phải không được thấp hơn 7% (tại ngày 31 tháng 12 năm 2007: 10%) đối với số dư tiền gửi bình quân tháng trước bằng ngoại tệ với kỳ hạn dưới 12 tháng; 3% (tại ngày 31 tháng 12 năm 2007: 4%) đối với số dư tiền gửi bình quân tháng trước bằng ngoại tệ với kỳ hạn từ 12 tháng đến 24 tháng; 6% (tại ngày 31 tháng 12 năm 2007: 10%) đối với số dư tiền gửi bình quân tháng trước bằng VNĐ với kỳ hạn dưới 12 tháng; và 2% (tại ngày 31 tháng 12 năm 2007: 4%) đối với số dư tiền gửi bình quân tháng trước bằng VNĐ với kỳ hạn từ 12 tháng đến 24 tháng, được sử dụng làm cơ sở để tính dự quỹ dự trữ bắt buộc.

Lãi suất năm thực tế tại thời điểm cuối kỳ như sau:

	31/12/2008
<b>Tiền gửi bằng VNĐ</b>	
Trong mức yêu cầu dự trữ bắt buộc	8,5%
Ngoài mức yêu cầu dự trữ bắt buộc	0%
<b>Tiền gửi bằng Đô la Mỹ ("USD")</b>	
Trong mức yêu cầu dự trữ bắt buộc	0%
Ngoài mức yêu cầu dự trữ bắt buộc	1%

### 4. TIỀN GỬI TẠI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG KHÁC

	31/12/2008 VNĐ'000
Tiền gửi không kỳ hạn	4.409.218
Tiền gửi có kỳ hạn	1.340.000.000
	1.344.409.218

Lãi suất năm thực tế tại thời điểm cuối kỳ như sau:

	31/12/2008
Tiền gửi không kỳ hạn bằng VNĐ	0,2%-2,4%
Tiền gửi không kỳ hạn bằng ngoại tệ	0%-1,0%
Tiền gửi có kỳ hạn bằng VNĐ	7,0%-18,5%

### 5. CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ

	31/12/2008 VNĐ'000
<b>Chứng khoán sẵn sàng để bán</b>	
Trái phiếu chính phủ (i)	535.627.599
Trái phiếu công ty (ii)	47.986.271
	583.613.870

(i) Số trái phiếu này do Kho bạc Nhà nước phát hành, bằng VNĐ có kỳ hạn từ 2 đến 5 năm và có lãi suất từ 7,4% đến 17,5% một năm. Lãi được trả hàng năm.

(ii) Trái phiếu kỳ hạn mười năm bằng VNĐ do Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam phát hành và có lãi suất là 9,5% một năm. Lãi được trả hàng năm.

## 6. CÁC KHOẢN CHO VAY VÀ ỨNG TRƯỚC CHO KHÁCH HÀNG

	<b>31/12/2008</b> <b>VNĐ'000</b>
Các khoản cho vay ngắn hạn	207.178.853
Các khoản cho vay trung và dài hạn	68.314.016
	275.492.869
Dự phòng các khoản cho vay và ứng trước	(152.309)
	275.340.560

Các khoản cho vay và ứng trước theo ngành kinh tế như sau:

	<b>31/12/2008</b> <b>VNĐ'000</b>
Sản xuất	23.172.825
Dịch vụ và thương mại	110.916.115
Xây dựng và bất động sản	1.678.600
Vận tải và truyền thông	10.150.689
Cá nhân và các khách hàng khác	129.574.640
	275.492.869

Các khoản cho vay và ứng trước theo đối tượng khách hàng như sau:

	<b>31/12/2008</b> <b>VNĐ'000</b>
Doanh nghiệp quốc doanh	14.870.000
Công ty trách nhiệm hữu hạn	175.240.779
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	9.350.689
Cá nhân và các khách hàng khác	76.031.401
	275.492.869

Các khoản cho vay và ứng trước theo nhóm nợ như sau:

	<b>31/12/2008</b> <b>VNĐ'000</b>
Nợ đủ tiêu chuẩn	275.427.094
Nợ cần chú ý	65.775
	275.492.869

Lãi suất năm thực tế tại thời điểm cuối kỳ như sau:

	<b>31/12/2008</b>
VNĐ	10%-21%
USD	5%-8,5%



Dự phòng cho các khoản cho vay và ứng trước cho khách hàng gồm:

	<b>31/12/2008</b> <b>VNĐ'000</b>
Dự phòng chung	148.964
Dự phòng cụ thể	3.345
	<b>152.309</b>

Biến động dự phòng các khoản cho vay và ứng trước cho khách hàng như sau:

	<b>31/12/2008</b> <b>VNĐ'000</b>
Số dư đầu kỳ	-
Trích lập dự phòng trong kỳ	152.462
Hoàn nhập dự phòng	(153)
Số dư cuối kỳ	<b>152.309</b>

## 7. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

	31/12/2008 VNĐ'000
Tài sản cố định hữu hình (i)	41.535.911
Tài sản cố định vô hình (ii)	16.977.040
	<b>58.512.951</b>

### (i) Tài sản cố định hữu hình

	Thiết bị văn phòng VNĐ'000	Phương tiện vận chuyển VNĐ'000	Tổng cộng VNĐ'000
<b>Nguyên giá</b>			
Tăng trong kỳ và số dư cuối kỳ	42.165.503	3.239.940	45.405.443
<b>Khấu hao lũy kế</b>			
Khấu hao trong kỳ và số dư cuối kỳ	3.762.047	07.485	3.869.532
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số dư cuối kỳ	38.403.456	3.132.455	41.535.911

### (ii) Tài sản cố định vô hình

	Phần mềm vi tính VNĐ'000
<b>Nguyên giá</b>	
Tăng trong kỳ và số dư cuối kỳ	18.745.409
<b>Khấu hao lũy kế</b>	
Khấu hao trong kỳ và số dư cuối kỳ	1.768.369
<b>Giá trị còn lại</b>	
Số dư cuối kỳ	16.977.040

## 8. TÀI SẢN KHÁC

	31/12/2008 VNĐ'000
Lãi dự thu	56.908.998
Tạm ứng	16.211.767
Chi phí trước hoạt động chưa phân bổ	22.078.463
Chi phí trả trước	10.107.523
Các tài sản khác	5.933.261
	111.240.012

## 9. TIỀN GỬI CỦA VÀ TIỀN VAY TỪ CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH KHÁC

	31/12/2008 VNĐ'000
Tiền gửi không kỳ hạn	48.122
Tiền gửi có kỳ hạn	196.210.300
	196.258.422

Lãi suất năm thực tế tại thời điểm cuối kỳ như sau:

	31/12/2008
Tiền gửi không kỳ hạn bằng VNĐ	5,5%
Tiền gửi có kỳ hạn bằng VNĐ	4,2%-10,7%
Tiền gửi có kỳ hạn bằng ngoại tệ	1,0%

## 10. TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG

	31/12/2008 VNĐ'000
Tiền gửi không kỳ hạn	207.697.495
Tiền gửi tiết kiệm	144.571.958
Tiền gửi có kỳ hạn	818.853.399
Tiền gửi ký quỹ	720.813
	1.171.843.665

Tiền gửi không kỳ hạn có thể phải hoàn trả bất cứ lúc nào. Tiền gửi có kỳ hạn và tiền gửi tiết kiệm có lãi suất cố định và trả nãi có các kỳ hạn gốc từ 1 tháng đến 24 tháng.

Tiền gửi ký quỹ bao gồm tiền gửi bảo lãnh đối với bảo lãnh tài chính như bảo lãnh thanh toán, dự thầu, thực hiện hợp đồng của khách hàng và các mục đích khác.

Tiền gửi của khách hàng theo loại khách hàng như sau:

	<b>31/12/2008</b>
	<b>VNĐ'000</b>
Các đơn vị kinh tế	1.007.532.338
Cá nhân	164.311.327
	<b>1.171.843.665</b>

Lãi suất năm thực tế tại thời điểm cuối kỳ như sau:

	<b>31/12/2008</b>
Tiền gửi không kỳ hạn bằng VNĐ	1,0%-6,0%
Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn bằng ngoại tệ	1,0%-1,5%
Tiền gửi có kỳ hạn bằng VNĐ	6,2%-18,0%
Tiền gửi có kỳ hạn bằng ngoại tệ	1,5%-3,6%

## 11. NỢ PHẢI TRẢ KHÁC

	<b>31/12/2008</b>
	<b>VNĐ'000</b>
Lãi dự trả	20.228.805
Cổ tức phải trả	294.000
Các khoản phải trả khác	400.035
	<b>20.922.840</b>

## 12. DỰ PHÒNG THUẾ PHẢI NỘP

	<b>31/12/2008</b>
	<b>VNĐ'000</b>
Thuế giá trị gia tăng	188.508
Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.174.391
Các loại thuế khác	326.661
	<b>8.689.560</b>

## 13. VỐN CỔ PHẦN

	<b>31/12/2008</b>	
	Số lượng cổ phiếu	VNĐ'000
Phát hành cổ phiếu	100.000.000	1.000.000.000

Mệnh giá cổ phiếu phổ thông của Ngân hàng là 10.000 VNĐ.

## 14. CÁC QUỸ DỰ TRỮ

	Quỹ dự trữ bổ sung vốn cổ phần	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ phúc lợi	Tổng cộng
	VNĐ'000	VNĐ'000	VNĐ'000	VNĐ'000
Trích lập các quỹ và số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2008	2.525.553	5.051.105	1.000.000	8.576.658

Theo Nghị định số 146/2005/NĐ-CP do Chính phủ Việt Nam ban hành ngày 23 tháng 11 năm 2005, các ngân hàng phải thực hiện việc trích lập các quỹ dưới đây trước khi phân chia lợi nhuận:

	Tỷ lệ trích lập hàng năm	Số dư tối đa
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5% lợi nhuận sau thuế	Vốn điều lệ

Các quỹ dự trữ sau được tính dựa trên lợi nhuận sau thuế, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và các khoản lỗ không được khấu trừ thuế lũy kế.

Quỹ dự phòng tài chính	10% lợi nhuận sau thuế	25% vốn điều lệ
------------------------	------------------------	-----------------

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để bù đắp cho các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh. Quỹ dự trữ này cùng với quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ không được phân chia.

## 15. THU NHẬP TIỀN LÃI RÒNG

	Giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000
<b>Thu nhập lãi và các khoản có tính chất lãi</b>	
Các khoản cho vay và ứng trước cho khách hàng	6.908.314
Các khoản tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	143.619.155
Các khoản đầu tư	47.826.230
Các nghiệp vụ khác	73.478
	198.427.177
<b>Chi phí lãi và các khoản có tính chất lãi</b>	
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng	(1.965.356)
Tiền gửi của khách hàng	(70.489.979)
Tiền vay từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	(619.477)
Các nghiệp vụ khác	(257)
	(73.075.069)
<b>Thu nhập tiền lãi ròng</b>	<b>125.352.108</b>

## 16. THU NHẬP RÒNG TỪ PHÍ DỊCH VỤ VÀ HOA HỒNG

	Giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000
<b>Thu phí dịch vụ và hoa hồng</b>	
Bảo lãnh	1.493.381
Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ	264.137
Dịch vụ khác	129.109
	1.886.627
<b>Chi phí dịch vụ và hoa hồng</b>	
Dịch vụ thanh toán và tiền mặt	(807.312)
Dịch vụ môi giới	(4.564.015)
Dịch vụ khác	(4.804)
	(5.376.131)
<b>Thu nhập ròng từ phí dịch vụ và hoa hồng</b>	<b>(3.489.504)</b>

## 17. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“THUẾ TNDN”)

### (a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

	Giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000
Chi phí thuế TNDN hiện hành	16.865.213

### (b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	Giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000
Lợi nhuận trước thuế	67.376.267
Thuế theo thuế suất thuế TNDN áp dụng	18.865.355
Ảnh hưởng của việc được giảm thuế	(2.000.142)
	16.865.213

Theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC (“Thông tư 03”) do Bộ Tài chính ban hành vào ngày 13 tháng 1 năm 2009, các nghiệp vụ của Ngân hàng thỏa mãn tiêu chuẩn về Các doanh nghiệp Nhỏ và Vừa và do đó Ngân hàng được giảm 30% chi phí thuế TNDN hiện hành đối với quý 4 của năm 2008 và toàn bộ năm 2009. Giá trị thuế TNDN được giảm trong quý 4 năm 2008 được tính dựa trên lợi nhuận chịu thuế trong quý 4 của năm 2008 theo hướng dẫn trong Thông tư 03.

### (c) Thuế suất áp dụng

Ngân hàng có nghĩa vụ nộp thuế TNDN cho Nhà nước theo thuế suất bằng 28% lợi nhuận chịu thuế. Việc tính thuế TNDN phụ thuộc vào sự kiểm tra và phê duyệt của cơ quan thuế.

## 18. CỔ TỨC

	Giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000
<b>Cổ tức đã trả</b>	<b>29.783.158</b>

## 19. CÁC GIAO DỊCH CHỦ YẾU VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Trong quá trình hoạt động kinh doanh ngân hàng, Ngân hàng có thực hiện các giao dịch với các bên liên quan (các cổ đông, các công ty được Ngân hàng đầu tư vốn, Hội đồng Quản trị và các cán bộ của Ngân hàng, gia đình họ và các công ty do họ làm chủ) là khách hàng của Ngân hàng trong kỳ. Các điều khoản của những giao dịch này do ban lãnh đạo Ngân hàng phê duyệt.

Số dư các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan tại thời điểm cuối kỳ và trong kỳ như sau:

	Giá trị giao dịch trong giai đoạn từ 5/5/2008 đến 31/12/2008 VNĐ'000	Số dư tại 31/12/2008 VNĐ'000
<b>Các nhà đầu tư</b>		
Tiền gửi		846.078.184
Các khoản cho vay và ứng trước		39.193.598
Chi phí tiền lãi và các khoản có tính chất lãi	32.298.034	229.079
<b>Các công ty liên kết</b>		
Tiền gửi		129.214.105
Các khoản cho vay và ứng trước		7.503.023
Chi phí tiền lãi và các khoản có tính chất lãi	2.596.423	2.551.830
<b>Ban giám đốc</b>		
Tiền thù lao	1.949.250	
<b>Hội đồng Quản trị</b>		
Tiền thù lao	414.800	

## 20. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2008 VNĐ'000
Tiền mặt tại quỹ	19.702.761
Tiền gửi tại NHNNVN	25.823.028
Tiền gửi tại các tổ chức tài chính khác	544.409.218
	589.935.007

## 21. KỲ ĐÁO HẠN CỦA CÁC TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ

Bảng dưới đây trình bày phân tích tài sản và nợ tài chính của Ngân hàng theo các nhóm kỳ đáo hạn tương ứng tính theo thời hạn còn lại từ thời điểm lập bảng cân đối kế toán cho đến ngày phải thanh toán. Trong thực tế, kỳ đáo hạn của tài sản và công nợ tài chính có thể khác thời hạn theo hợp đồng, theo các thỏa thuận miệng giữa các bên hoặc phụ lục hợp đồng nếu có.

	Dưới 1 tháng	Từ 1 đến 3 tháng	Từ 3 tháng đến 1 năm	Từ 1 đến 5 năm	Trên 5 năm	Tổng cộng
<b>Tài sản</b>						
Tiền mặt tại quỹ	19.702.761	-	-	-	-	19.702.761
Tiền gửi tại NHNNVN	25.823.028	-	-	-	-	25.823.028
Tiền gửi tại các tổ chức tài chính khác	394.409.218	950.000.000	-	-	-	1.344.409.218
Chứng khoán đầu tư	583.613.870	-	-	-	-	583.613.870
Các khoản cho vay và ứng trước - gộp	85.000	84.248.557	122.845.296	67.945.192	368.824	275.492.869
Tài sản khác	111.240.012	-	-	-	-	111.240.012
	1.134.873.889	1.034.248.557	122.845.296	67.945.192	368.824	2.360.281.758
<b>Nợ phải trả</b>						
Tiền gửi của các tổ chức tài chính khác	96.258.442	100.000.000	-	-	-	196.258.442
Tiền gửi của khách hàng	372.544.892	208.386.232	490.612.541	100.300.000	-	1.171.843.665
Nợ phải trả khác	20.922.840	-	-	-	-	20.922.840
Dự phòng thuế phải nộp	-	8.689.560	-	-	-	8.689.560
	489.726.174	317.075.792	490.612.541	100.300.000	-	1.397.714.507
<b>Chênh lệch thuần</b>	645.147.715	717.172.765	(367.767.245)	(32.354.808)	368.824	962.567.251

## 22. ĐƠN VỊ TIỀN TỆ CỦA CÁC TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ

	VNĐ	USD	EUR	Tiền tệ khác	Tổng cộng
<b>Tài sản</b>					
Tiền mặt tại quỹ	14.116.140	5.586.621	-	-	19.702.761
Tiền gửi tại NHNNVN	8.499.940	17.323.088	-	-	25.823.028
Tiền gửi tại các tổ chức tài chính khác	1.343.160.260	1.216.376	24.774	7.808	1.344.409.218
Chứng khoán đầu tư	583.613.870	-	-	-	583.613.870
Các khoản cho vay và ứng trước - gộp	226.055.525	49.437.344	-	-	275.492.869
Tài sản cố định	58.512.951	-	-	-	58.512.951
Tài sản khác	111.240.012	-	-	-	111.240.012
	2.345.198.698	73.563.429	24.774	7.808	2.418.794.709
<b>Nợ phải trả</b>					
Tiền gửi của các tổ chức tài chính khác	130.048.122	66.210.300	-	-	196.258.422
Tiền gửi của khách hàng	1.115.414.715	56.403.968	24.982	-	1.171.843.665
Nợ phải trả khác	20.922.840	-	-	-	20.922.840
Dự phòng thuế phải nộp	8.689.560	-	-	-	8.689.560
	1.275.075.237	122.614.268	24.982	-	1.397.714.487
<b>Số dư thuần</b>	1.070.123.461	(49.050.839)	(208)	7.808	1.021.080.222

## 23. CÁC CÔNG NỢ TIỀM ẨN

	Số dư - gộp VNĐ'00	Tiền gửi ký quỹ VNĐ'000	Số dư thuần VNĐ'000
Bảo lãnh tài chính	191.760.139	720.813	191.039.326

## 24. CÁC CAM KẾT

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả theo các hợp đồng thuê tài sản hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2008 VNĐ'000
Trong vòng một năm	11.129.972
Từ hai đến năm năm	11.555.211
Trên năm năm	987.425
	23.672.608

Phê duyệt bởi:



**Đào Trọng Khanh**  
Tổng Giám đốc

A handwritten signature in blue ink, consisting of several loops and a long horizontal stroke.

**Vũ Thục Quyên**  
Kế toán trưởng





> [www.tpb.com.vn](http://www.tpb.com.vn)

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG**

Trụ sở chính: Tòa nhà FPT, Đường Phạm Hùng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Tel: 04.37688998 Fax: 04.37688979

**Hotline: 1800 58 58 85 - 04 37 683 683**